TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN X** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2024/QĐST - DS	*X, ngày 03 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 54/2023/TLST – DS ngày 08 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:
- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1957
Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện X, Thành phố Hà Nội.
- *Bị đơn:*
Ông Phạm Văn H, sinh năm 1974 và bà Đỗ Thị T, sinh năm 1973
Cùng địa chỉ: Thôn T1, xã H, huyện X, Thành phố Hà Nội.
- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*
Bà Đặng Thị Y, sinh năm 1963
Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện X, Thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngày 15/03/2020 tức ngày 22/02/2020 (Âm lịch) vợ chồng ông Phạm Văn H và bà Đỗ Thị T vay của vợ chồng ông Nguyễn Văn L, bà Đặng Thị Y 05 (Năm) cây vàng miếng SJC 9999. Hai bên không viết giấy vay nợ chỉ thỏa thuận miệng về việc cho vay không Th lãi trong, thời hạn cho vay là 01 năm đến ngày 15/03/2021. Do ông H bà T khó khăn nên không trả nợ cho ông L, bà Y theo đúng thỏa thuận khi vay.

Vợ chồng ông Nguyễn Văn L, bà Đặng Thị Y cùng vợ chồng ông Phạm Văn H, bà Đỗ Thị T thống nhất về việc vợ chồng ông H, bà T trả nợ cho vợ chồng ông

L, bà Y 05 (Năm) cây vàng miếng SJC 9999 theo thời hạn chia thành 03 đợt như sau:

- Đợt 1: Kể từ ngày 26/12/2023 đến ngày 02/01/2024, ông H, bà T thanh toán trả vợ chồng ông Nguyễn Văn L, bà Đặng Thị Y 01 (Một) cây vàng miếng SJC 9999.

- Đợt 2: Kể từ ngày 03/01/2024 đến ngày 30/01/2024, ông H, bà T thanh toán trả vợ chồng ông Nguyễn Văn L, bà Đặng Thị Y 01 (Một) cây vàng miếng SJC 9999.

- Đợt 3: Kể từ ngày 31/01/2024 đến ngày 19/05/2024, ông H, bà T thanh toán trả vợ chồng ông Nguyễn Văn L, bà Đặng Thị Y 03 (Ba) cây vàng miếng SJC 9999 còn lại.

+ Về án phí:

- Hai bên thống nhất Th án phí dựa trên giá trị vàng miếng SJC 9999 ngày 26/12/2023 trên thị trường là 80.000.000đồng/1 cây vàng, tổng 5 (Năm) cây vàng miếng SJC 9999 là 400.000.000đồng. Vì vậy, án phí dân sự sơ thẩm là 10.000.000đồng *(Mười triệu đồng).*

Ghi nhận việc ông Phạm Văn H và bà Đỗ Thị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 10.000.000 đồng *(Mười triệu đồng).*

- Trả lại ông Nguyễn Văn L 8.625.000 đồng *(Tám triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0015279 ngày 08/11/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện X, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

<u>Nơi nhận:</u>
- Đương sự;
- VKSND huyện X;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Chương